

Bản án số: 484/2021/HSPT

Ngày: 10 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Vân

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Vũ Ngọc Huynh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 487/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Lê Tấn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 737/2021/QĐPT-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Tấn Đ, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp 2, xã Hưng P, huyện Giồng Tr, tỉnh Bến Tre; Tạm trú: ấp Ch, xã Phú Ph, huyện Chợ L, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 6/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lê Tấn Đ và bà Nguyễn Thị Ch; Có vợ là Nguyễn Thị Cẩm Nh và 02 người con; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi khai thác khoáng sản mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bị Công an huyện Mang Th, tỉnh Vĩnh Long xử phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000872/QĐ-XLHC ngày 17/12/2019 số tiền 10.000.000 đồng.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11 tháng 12 năm 2020, Lê Tấn Đ điều khiển xe mô tô BKS 64B1-31270 từ nhà thuộc ấp Ch, xã Phú Ph, huyện Chợ M, tỉnh Bến Tre đến nhà ông Trần Minh T thuộc ấp Định Thới B, xã Mỹ P, huyện Mang Th để trả tiền mua gạch. Tại đây ông T và Đ có uống rượu, đến khoảng 23 giờ thì nghỉ, ông T đi ngủ, Đ dự định xuống ghe ông T ngủ vì phà không còn hoạt động vào giờ này, thì có ông Nguyễn Văn Minh Q đến định lấy ghe máy đi bơm hút cát sông bán lấy tiền tiêu xài, ghe này ông Q thuê của ông T từ tháng 08/2020. Khi thấy Đ đang ở nhà ông T nên rủ Đ cùng đi chung, có lợi nhuận từ việc bơm hút cát sẽ chia đều thì Đ thống nhất. Trong lúc Đ đang điều khiển ghe máy cho ông Q bơm cát từ lòng sông lên ghe tại tọa độ E000566351; NO1131836 thuộc thủy phận ấp Định Thới B, xã Mỹ P, huyện Mang Th được 19,02m³ thì bị Tổ tuần tra Công an tỉnh Vĩnh Long phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

Qua xác minh Lê Tấn Đ đã bị Công an huyện Mang Th xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền vào ngày 17/12/2019 với số tiền 10.000.000 đồng.

Kết luận giám định ngày 24/02/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường – UBND tỉnh Vĩnh Long kết luận mẫu tang vật thu giữ là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, khoáng sản là cát.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, các điểm i, s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Lê Tấn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, bị cáo Lê Tấn Đ kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu. Bị cáo

xác định ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Lê Tấn Đ đã thực hiện hành vi khai thác trái phép 19,02m³ cát trái phép, mặc dù trước đó đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi này, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đ về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo của bị cáo Lê Tấn Đ được làm trong thời hạn luật định. Do đó, đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên tòa, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 23 giờ ngày 11/12/2020 bị cáo được ông Nguyễn Văn Minh Q rủ lấy ghe đi bơm hút cát sông lấy tiền tiêu sài cá nhân. Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 12/12/2020 bị cáo Đ đang điều khiển ghe máy cho ông Q bơm cát từ lòng sông lên ghe tại E000566351; NO1131836 thuộc thủy phận ấp Định Thới B, xã Mỹ P, huyện Mang Th hút được 19,02m³ thì bị Tổ tuần tra Công an tỉnh Vĩnh Long bắt quả tang

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về khai thác tài nguyên, làm ảnh hưởng đến dòng chảy tự nhiên của dòng sông, là nguyên nhân gây nên hiện tượng sạt lở bờ sông, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tương tự, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đ về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo quy định tại các điểm s, h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức án 09 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội, phù hợp với nhân thân của bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà.

[4] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Tấn Đ.

Giữ nguyên quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long:

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, các điểm i, s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Lê Tấn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Tấn Đ phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo tại ngoại;
- Lưu: VP, HS (MTTT)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huyền Vân